

BIÊN BẢN LÀM VIỆC
Với UBND huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh

Thực hiện Quyết định số 502/QĐ-TTCP ngày 13 tháng 6 năm 2018 của Tổng Thanh tra Chính phủ về kiểm tra việc thực hiện Kết luận thanh tra số 3020/BC-TTCP ngày 15/11/2016 của Thanh tra Chính phủ về trách nhiệm việc thực hiện Luật Thanh tra, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân và pháp luật về phòng, chống tham nhũng của Chủ tịch UBND tỉnh Tây Ninh và kiểm tra việc thực hiện Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/03/2015 của Chính phủ quy định việc thực hiện kết luận thanh tra của UBND tỉnh Tây Ninh;

Hôm nay, vào hồi 8 giờ ngày 03/7/2018 tại UBND huyện Dương Minh Châu, Tổ kiểm tra làm việc với lãnh đạo UBND huyện và đại diện một số phòng, ban chức năng có liên quan.

I. Thành phần

1. Tổ kiểm tra:

- Ông Đặng Trường Giang, Thanh tra viên chính, Phó Trưởng phòng Nghiệp vụ III, Vụ Giám sát, Thẩm định và Xử lý sau thanh tra, TTCP - Tổ trưởng;
- Ông Đặng Quang Trọng, Thanh tra viên chính, Vụ Giám sát, Thẩm định và Xử lý sau thanh tra, Thanh tra Chính phủ;
- Bà Lê Thị Hồng, Thanh tra viên chính, Vụ Giám sát, Thẩm định và Xử lý sau thanh tra, Thanh tra Chính phủ.

*** Tham gia cùng Tổ kiểm tra:**

- Bà Trần Ngọc Hà, Phó phòng NV 5, phụ trách phòng, Thanh tra tỉnh.

2. UBND huyện Dương Minh Châu:

- Ông : Trần Văn To, Chủ tịch UBND huyện Dương Minh Châu;
- Ông : Lê Khắc Điệp, Chánh VP HĐND-UBND huyện;
- Ông: Phạm Văn Hậu, Trưởng Phòng Nội Vụ huyện;
- Ông: Đoàn Tấn Tiên, Chánh Thanh Tra huyện;
- Bà: Nguyễn Thị Ngọc Sang, Trưởng phòng TN&MT huyện;
- Ông: Võ Văn Thời, Phó phòng Tư Pháp huyện;
- Ông: Nguyễn Văn Hùng, Giám đốc TT Phát triển Quỹ đất;
- Ông: Nguyễn Văn Dũng, Công chức phụ trách Ban Tiếp dân huyện.

II. Kết quả thực hiện nội dung liên quan KLTT 3020/KL-TTCP ngày 15/11/2016 và Biên bản làm việc với Đoàn thanh tra

1. Chỉ đạo thực hiện khắc phục tồn tại, hạn chế theo kết quả thanh tra



- Thực hiện Kế hoạch số 173/KH-UBND ngày 19/01/2017 của UBND tỉnh về chỉ đạo chấn chỉnh, kiểm điểm trách nhiệm liên quan về các khuyết điểm, tồn tại theo Kết luận thanh tra số 3020/KL-TTTP ngày 15/11/2016 của Thanh tra Chính phủ và các tồn tại được chỉ ra tại Biên bản làm việc của Đoàn thanh tra với UBND huyện; Chủ tịch UBND huyện đã có Công văn số 952/UBND ngày 16/11/2017 giao Thủ trưởng các phòng, ban chức năng, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn khắc phục các hạn chế, thiếu sót theo kết luận thanh tra.

- Về báo cáo kết quả xử lý sau thanh tra: UBND huyện đã có các Báo cáo số 487/BC-UBND ngày 30/11/2017. Làm việc với Tổ kiểm tra, UBND huyện có Báo cáo số 211BC-UBND, ngày 2/7/2018.

2. Tổ chức rút kinh nghiệm

Căn cứ kết luận thanh tra và chỉ đạo của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND huyện đã chỉ đạo các đơn vị liên quan khắc phục các khuyết điểm, tồn tại.

3. Kết quả khắc phục tồn tại, hạn chế

3.1. Về công tác thanh tra:

Năm 2015-2018 đã xây dựng và ban hành kế hoạch thanh tra được Chủ tịch UBND huyện phê duyệt và thực hiện, cụ thể:

- + Năm 2015, kế hoạch 6 cuộc, đã thực hiện 7 cuộc (ngoài KH 1 cuộc);
- + Năm 2016, kế hoạch 5 cuộc, đã thực hiện 6 cuộc (ngoài KH 1 cuộc);
- + Năm 2017, kế hoạch 6 cuộc, đã thực hiện 10 cuộc (ngoài KH 4 cuộc);
- + 6T đầu năm 2018, kế hoạch 6 cuộc, đến nay đã thực hiện 4 cuộc.

Qua kiểm tra xác suất một số hồ sơ vụ việc thanh tra, thấy: Đoàn thanh tra cơ bản đã thực hiện theo Thông tư số 05/2014/TT-TTTP ngày 16/10/2014 của Thanh tra Chính phủ về trình tự, thủ tục tiến hành một cuộc thanh tra.

Tuy nhiên, cần áp dụng đúng hơn mẫu Kết luận thanh tra (Mẫu số 34-Tr), lưu ý phần “kiến nghị các biện pháp xử lý”; kiến nghị cần nêu rõ cụ thể đối tượng thực hiện; Kết luận thanh tra do Chánh thanh tra ký đề nghị Chủ tịch huyện chỉ đạo các đơn vị thực hiện thì cần có văn bản chỉ đạo của Chủ tịch UBND huyện.

3.2. Về công tác tiếp công dân:

- UBND huyện đã bố trí phòng tiếp công dân riêng; kiện toàn lại Ban tiếp công dân, giao Chánh Văn phòng HĐND&UBND phụ trách Trưởng Ban tiếp công dân và một công chức Văn phòng HĐND&UBND chuyên trách tiếp công dân; niêm yết công khai Bảng quy định về quyền và nghĩa vụ của công dân, của người tiếp công dân.

- Mở sổ theo dõi tiếp công dân. Mở sổ theo dõi tiếp công dân định kỳ và đột xuất của Chủ tịch UBND huyện theo quy định.

3.3. Về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Công tác tiếp nhận đơn thư, phân loại, ghi vào sổ tiếp nhận đơn, lập thủ tục quy trình giải quyết khiếu nại, tố cáo...

- Năm 2016: Số vụ thuộc thẩm quyền giải quyết: không.

- Năm 2017: Số vụ giải quyết thuộc thẩm quyền:

+ Khiếu nại có 02 vụ; đã giải quyết 02 vụ, đạt 100%.

+ Tố cáo có 01 vụ; đã giải quyết 01 vụ, đạt 100%.

* **Các quyết định giải quyết có hiệu lực chưa thực hiện dứt điểm đến nay:** Trên địa bàn huyện đến nay còn 08 quyết định đã có hiệu lực pháp luật đang tổ chức thi hành.

3.4. Thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng

- Việc kê khai, công khai bản kê khai tài sản thu nhập cá nhân: UBND huyện đã chỉ đạo việc kê khai, đã tiến hành công khai bản kê khai tài sản thu nhập bằng hình thức niêm yết 210 bản và họp công khai trong đơn vị 198 bản (tổng cộng 408 bản).

Qua kiểm tra xác suất một số bản kê khai, công khai bản kê khai thấy, cơ bản UBND huyện đã thực hiện theo quy định Thông tư 08/2013/TT-TTCP ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ.

Tuy nhiên, về trình tự, thủ tục, việc sao lưu, quản lý Bản kê khai cần thực hiện đúng theo Điều 5, Thông tư 08/2013/TT-TTCP; Bộ phận phụ trách công tác tổ chức, cán bộ tiếp nhận, sao lục, gửi, lưu, quản lý Bản kê khai (hiện thấy các phòng, ban của huyện đều phô tô, giữ lại bản kê khai tài sản của công chức phòng mình là không đúng; việc tiếp nhận, sao y và lưu trữ bản kê khai cùng hồ sơ cán bộ thuộc phòng Nội vụ).

- Về thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với các đối tượng phải chuyển đổi theo quy định:

Năm 2016, UBND huyện có quyết định 2293/QĐ-UBND ngày 29/6/2016 ban hành kế hoạch triển khai thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ công chức, viên chức trên địa bàn huyện. Kết quả chuyển đổi: Năm 2016, chuyển đổi được 02 trường hợp; năm 2017, chuyển đổi được 30 trường hợp.

Từ năm 2018, UBND huyện ban hành Kế hoạch chuyển đổi số 16/KH-UBND ngày 02/02/2018 (có danh sách cụ thể kèm theo kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác và phân công lại lĩnh vực phụ trách); kết quả 6T đầu năm 2018 đã thực hiện chuyển đổi được 02 trường hợp kế toán cấp xã, còn lại đang thực hiện.

III. Công tác theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra theo Nghị định số 33/2015/NĐ-CP

Thực hiện Nghị định số 33/2015/NĐ-CP ngày 27/3/2015 của Chính phủ quy định việc thực hiện kết luận thanh tra, UBND huyện đã chỉ đạo Thanh tra huyện đã lập biểu theo dõi, đôn đốc thực hiện các KLTT của huyện: Tuy nhiên, cần theo dõi chi tiết hơn việc thực hiện đầy đủ các nội dung kiến nghị thanh tra.

Kết quả xử lý sau thanh tra 03 năm rưỡi 2015 - 6T2018:

- Năm 2015: Kiến nghị thu hồi về ngân sách nhà nước 25.391.600 đồng, đã thu hồi được 25.391.600 đồng; đạt tỷ lệ 100%.

- Năm 2016: Kiến nghị thu hồi về ngân sách nhà nước 378.874.671 đồng, đã thu hồi được 378.874.671 đồng; đạt tỷ lệ 100%.

- Năm 2017: Kiến nghị thu hồi về ngân sách nhà nước 86.402.724 đồng, đã thu hồi được 86.402.724 đồng; đạt tỷ lệ 100%.

- 6T đầu năm 2018: Kiến nghị thu hồi về ngân sách nhà nước 38.171.000 đồng, đã thu hồi được 34.391.000 đồng; đạt tỷ lệ 90%.

*** Tổng hợp chung 03 năm rưỡi 2015 - 6T2018:**

+ Về kinh tế: Đã thu hồi về ngân sách được 525.059.772/528.839.995 đồng; đạt tỷ lệ 99%.

+ Xử lý hành chính: không.

+ Kiểm điểm rút kinh nghiệm: 49 tập thể, 19 cá nhân.

+ Chuyển cơ quan điều tra: không

Buổi làm việc kết thúc hồi 11 giờ cùng ngày.

Biên bản làm việc được lập thành 03 bản; mỗi bên giữ 01 bản. Biên bản làm việc đã được các bên thống nhất./.

UBND HUYỆN DƯƠNG MINH CHÂU
CHỦ TỊCH



Trần Văn To

TỔ KIỂM TRA
TỔ TRƯỞNG



Đặng Trường Giang